

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 284/2019/HS-ST
Ngày: 13-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**-Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 281/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 284/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh năm 1996 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh K; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Đặng Văn B**, sinh năm 1955 và bà **Phạm Thị C**, sinh năm 1957; bị cáo có 05 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1994; có vợ tên **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1998; có 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2019; tạm giữ từ ngày 21/11/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 30/11/2018; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Mai Tiến L**, Công ty Luật TNHH MTV B thuộc đoàn luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Bị hại: Anh **Lê Văn H**, sinh năm 1984; thường trú: Đội 7, xã H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: 30/14 đường N, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh **Ngô Duy T**, sinh năm 1985. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Khắc S, sinh năm 1987. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn H, C và S (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là bạn bè quen biết nhau, do thiếu tiền tiêu xài nên đã bàn bạc cùng nhau đến tiệm điện thoại di động giả vờ hỏi mua điện thoại, lợi dụng lúc chủ tiệm sơ hở không chú ý, chiếm đoạt điện thoại di động bỏ chạy.

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21 tháng 11 năm 2018, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh (không rõ biển số) chở Hiếu đến trước tiệm điện thoại M do anh Lê Văn H làm chủ, địa chỉ 30/14, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Tại đây, C dừng xe mô tô ngồi ngoài chờ, Đặng Văn H đi vào trong tiệm điện thoại M gặp anh Lê Văn H hỏi mua điện thoại di động. Anh Lê Văn H lấy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu hồng nhạt đưa cho Đặng Văn H cầm xem. Cùng lúc này, Sơn đi vào trong tiệm điện thoại gặp anh Lê Văn H giả vờ hỏi mua điện thoại di động khác để phân tán sự tập trung của anh Lê Văn H. Lợi dụng lúc anh Lê Văn H không để ý, Đặng Văn H cầm điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu hồng nhạt bỏ chạy ra ngoài đường nơi C đang chờ sẵn để cùng nhau bỏ chạy. Anh Lê Văn H nhìn thấy truy hô, đuổi theo sau, thấy vậy C điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát, còn Đặng Văn H chạy bộ khoảng 30 mét thì bị anh H cùng người dân bắt giữ cùng tang vật. Riêng Sơn lợi dụng lúc hồ loạn đã tẩu thoát.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 340/BB.ĐG ngày 29/11/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu hồng nhạt trị giá 3.000.000 đồng.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh (không rõ biển số) của Đặng Văn H sử dụng làm phương tiện phạm tội, hiện không thu hồi được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào rõ sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số: 304/CT - VKS ngày 22 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo **Đặng Văn H** về Tội **cướp giật tài sản** theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo **Đặng Văn H** mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về hành vi phạm tội, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, bị cáo nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, tài sản bị thiệt hại đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất, cho bị cáo hưởng án treo để về với gia đình, xã hội, cải tạo thành công dân tốt.

Tại phiên tòa, bị cáo **Đặng Văn H** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra, bị hại và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/11/2018, tại tiệm điện thoại M ở địa chỉ 30/14 khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Đặng Văn H cầm điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu hồng nhạt của anh Lê Văn H bỏ chạy ra ngoài đường khoảng 30 mét thì bắt giữ. Hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách công khai, nhanh chóng, đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 304/CT - VKS ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Đặng Văn H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động nghề nghiệp công nhân, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có con nhỏ sinh năm 2016.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu hồng nhạt, trị giá 3.000.000đ đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Anh Lê Văn H không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo đủ để giáo dục, răn đe, cải tạo cũng như trong việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Trong giai đoạn xét xử, bị cáo bỏ trốn, cơ quan tiến hành tố tụng phải ra Quyết định truy nã. Vì vậy, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là không phù hợp với quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội cướp giật tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2019; được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/11/2018 đến ngày 30/11/2018.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền